ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 87 /QĐ-UBND	*P.Trần Nhân Tông, ngày 21 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận Tổ hòa giải cơ sở năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Danh sách đề nghị công nhận hòa giải viên, Báo cáo kết quả bầu tổ trưởng tổ hòa giải của Trưởng ban công tác mặt trận của các khu dân cư trên địa bàn phường Trần Nhân Tông;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 23 Tổ hòa giải cơ sở tại 23 khu dân cư gồm 150 ông(bà) có tên sau: *(Có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Tổ hòa giải cơ sở hoạt động theo quy định tại Luật hòa giải 2013 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan và các Ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp thành phố;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQ phường;
- Các cơ quan, tổ chức, đoàn thể;
- Các tổ hòa giải tại KDC;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng

DANH SÁCH HÒA GIẢI VIÊN CƠ SỞ

Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của UBND phường

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ HIỆN NAY	STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ HIỆN NAY
	1. KHU DÂN CƯ ĐỌ XÁ			**2. KHU DÂN CƯ ĐẠI BỘ**	
1	Nguyễn Đình Lập	Tổ trưởng	1	Nguyễn Thị Nguyệt	Tổ trưởng
2	Cao Thùy Nguyên	Tổ phó	2	Bùi Tuấn Khang	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Lan	Tổ viên	3	Nguyễn Văn Thích	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Luyến	Tổ viên	4	Nguyễn Duy Hiển	Tổ viên
5	Phạm Thị Ngọc Bích	Tổ viên	5	Bùi Thị Len	Tổ viên
6	Đoàn Văn Chuyền	Tổ viên	6	Nguyễn Xuân Thoa	Tổ viên
7	Nguyễn Đức Ngoãn	Tổ viên	7	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Tổ viên
8	Nguyễn Thị Phương	Tổ viên	8	Hoàng Thị Hiền	Tổ viên
9	Đào Đức Thịnh	Tổ viên	9	Nguyễn Văn Lịch	Tổ viên
10	Phùng Thị Chung	Tổ viên			
11	Nguyễn Viết Lượng	Tổ viên			
	3. KHU DÂN CƯ ĐỒNG TÂN			**4. KHU DÂN CƯ ĐẠI TÂN**	
1	Phạm Đức Luận	Tổ trưởng	1	Nguyễn Văn Tiến	Tổ trưởng
2	Lương Văn Nghinh	Tổ phó	2	Lê Văn Phận	Tổ phó
3	Nguyễn Như Quắc	Tổ viên	3	Nguyễn Thị Thúy	Tổ viên
4	Bằng Thị Nhung	Tổ viên	4	Diệp Thị Hương Lý	Tổ viên
5	Hoàng Văn Cung	Tổ viên	5	Nguyễn Thị Đức	Tổ viên
6	Nguyễn Huy Đài	Tổ viên	6	Đào Thị Loan	Tổ viên
7	Vũ Thị La	Tổ viên	7	Nguyễn Công Nhận	Tổ viên
8	Lê Thanh Thiết	Tổ viên			
9	Vũ Thị Khởi	Tổ viên			
	5. KHU DÂN CƯ BẾN TẮM			**6. KHU DÂN CƯ ĐẠI BÁT**	
1	Bùi Thị Thanh Loan	Tổ trưởng	1	Đoàn Thị Thạo	Tổ trưởng
2	Trịnh Đức Đạt	Tổ phó	2	Nguyễn Văn Thăng	Tổ phó
3	Phạm Thị Vân	Tổ viên	3	Lê Hoàng Sơn	Tổ viên
4	Nguyễn Ngọc Thúy	Tổ viên	4	Lê Quang Nam	Tổ viên
5	Trần Văn Đại	Tổ viên	5	Trần Thị Thúy	Tổ viên
6	Phạm Văn Thảo	Tổ viên	6	Nguyễn Thị Xoa	Tổ viên
7	Nguyễn Xuân Duyên	Tổ viên	7	Cao Văn Hướng	Tổ viên
			8	Nguyễn Quang Phong	Tổ viên
	7. KHU DÂN CƯ KÊNH MAI 1			**8. KHU DÂN CƯ KÊNH MAI 2**	
1	Nguyễn Văn Thiệu	Tổ trưởng	1	Nguyễn Văn Hùng	Tổ trưởng
2	Vũ Quang Khanh	Tổ phó	2	Đào Thị Nhung	Tổ phó
3	Nguyễn Văn Nhất	Tổ viên	3	Nguyễn Thị Khuyến	Tổ viên
4	Phạm Văn Quế	Tổ viên	4	Đặng Văn Thuyên	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Nga	Tổ viên	5	Nguyễn Thị Hoài Thương	Tổ viên
	9. KHU DÂN CƯ ĐÔNG XÁ			**10. KHU DÂN CƯ BẾN ĐÒ**	
1	Nguyễn Văn Thỉnh	Tổ trưởng	1	Nguyễn Văn Ngọc	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Hậu	Tổ phó	2	Nguyễn Thị Điền	Tổ phó

3	Trần Thị Nam	Tổ viên	3	Nguyễn Văn Dân	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Cậy	Tổ viên	4	Nguyễn Khắc Vận	Tổ viên
5	Nguyễn Văn Chì	Tổ viên	5	Nguyễn Thị Xá	Tổ viên
	11. KHU DÂN CƯ BÍCH NHAM			**12. KHU DÂN CƯ KHÊ KHẨU**	
1	Lê Quang Đảm	Tổ trưởng	1	Đồng Văn Lan	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Thái	Tổ phó	2	Đồng Bá Hiền	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Hạnh	Tổ viên	3	Đinh thị Nhiên	Tổ viên
4	Nguyễn Văn Minh	Tổ viên	4	Đồng Văn Toàn	Tổ viên
5	Nguyễn Đức Quảng	Tổ viên	5	Nguyễn Thị Hằng	Tổ viên
6	Nguyễn Văn Cừ	Tổ viên	6	Đinh Văn Bình	Tổ viên
	13. KHU DÂN CƯ VĨNH ĐẠI 1			**14. KHU DÂN CƯ VĨNH LONG**	
1	Nguyễn Hữu Canh	Tổ trưởng	1	Nguyễn Văn Tám	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Vân	Tổ phó	2	Nguyễn Văn Thiết	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Hà	Tổ viên	3	Bùi Thị Liễu	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Hoa	Tổ viên	4	Nguyễn Hải Điềm	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Liên	Tổ viên	5	Trần thị Hiền	Tổ viên
6	Nguyễn Văn Cử	Tổ viên	6	Vũ Thị trâm	Tổ viên
	15. KHU DÂN CƯ BÍCH THUỶ			**16. KHU DÂN CƯ VĨNH ĐẠI 2**	
1	Đặng Văn Thẩm	Tổ trưởng	1	Nguyễn Văn Tĩnh	Tổ trưởng
2	Lương Văn Dựng	Tổ phó	2	Nguyễn Cảnh Tiêu	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Thu	Tổ viên	3	Nguyễn Thị Láp	Tổ viên
4	Đồng thế Khu	Tổ viên	4	Nguyễn Thị Lụa	Tổ viên
5	Mạc thị Lịch	Tổ viên	5	Nguyễn Văn Hà	Tổ viên
6	Mạc Thị Hợi	Tổ viên			
	17. KHU DÂN CƯ PHỤC THIỆN			**18. KHU DÂN CƯ HOÀNG GIÁN CŨ**	
1	Lê Xuân Tuấn	Tổ trưởng	1	Đoàn Hồng Thái	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Hảo	Tổ phó	2	Nguyễn Văn Quýnh	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Thu	Tổ viên	3	Nguyễn Thị Hồi	Tổ viên
4	Lê Ngọc Bích	Tổ viên	4	Mai Xuân Mạnh	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Hà	Tổ viên	5	Nguyễn Thị Quyền	Tổ viên
6	Nguyễn Phương Anh	Tổ viên	6	Hoàng Văn Bảng	Tổ viên
7	Mai Thị Lầu	Tổ viên	7	Phạm Thị Quế	Tổ viên
	19. KHU DÂN CƯ HOÀNG GIÁN MỚI			**20. KHU DÂN CƯ TÂN TIẾN**	
1	Hoàng Văn Kiên	Tổ trưởng	1	Đặng Ngọc Tá	Tổ trưởng
2	Nguyễn Văn Quân	Tổ phó	2	Cao Văn Ba	Tổ phó
3	Bùi Văn Toàn	Tổ viên	3	Phùng Giang Đông	Tổ viên
4	Nguyễn Thị Hiến	Tổ viên	4	Dương Hoài Bắc	Tổ viên
5	Đặng Văn Thành	Tổ viên	5	Đỗ Thị Hồng	Tổ viên
6	Nguyễn thị Mát	Tổ viên	6	Nguyễn Quyết Chiến	Tổ viên
7	Trần Văn Quỳnh				
	21. KHU DÂN CƯ TRUNG TÂM			**22. KHU DÂN CƯ TRẠI TRỐNG**	
1	Nguyễn Thị Lý	Tổ trưởng	1	Bùi Đình Tiệp	Tổ trưởng
2	Nguyễn Ánh Sao	Tổ phó	2	Đặng Ngọc Quỳnh	Tổ phó
3	Trần Thị Hồng Cẩm	Tổ viên	3	Bùi Thị Vân	Tổ viên

4	Đoàn Thị Loan	Tổ viên	4	Cao Thị Hưng	Tổ viên
5	Vũ Văn Thức	Tổ viên	5	Nguyễn Văn Loa	Tổ viên
6	Vũ Thị Hằng	Tổ viên			
7	Nguyễn Danh Nhật	Tổ viên			
	23. KHU DÂN CƯ ĐỒNG CỐNG				
1	Phạm Ngọc Hải	Tổ trưởng			
2	Mạc Văn Bông	Tổ phó			
3	Dương Thị Hạnh	Tổ viên			
4	Đặng Văn Mật	Tổ viên			
5	Nguyễn Thị Thúy	Tổ viên			